

Ta nên biết vị trí khác biệt của :

— Hệ huyết dựa trên thần kinh : NGUY HIỀM.

— Hệ huyết dựa vào cơ nhục : ÍT NGUY HIỀM.

### CHỦ TRỊ CỦA BÀN TAY :

Bàn tay : dẫn kích thích những trường hợp đau thần kinh.

— Không dùng được ở những bệnh phong (hansen).

*Ngón tay được mang số như sau :*

- Ngón cái số 1 : Ngũ Bội cái.
- Ngón trỏ số 2 : Ngũ Bội 2.
- Ngón giữa số 3 : Ngũ Bội 3.
- Ngón nhẫn số 4 : Ngũ Bội 4.
- Ngón út số 5 : Ngũ Bội hồi sinh.
- Ngón 1 trị suyễn, cao huyết áp, câm.
- Ngón 2 kích thích vùng cổ mạnh.
- Ngón 3 dẫn máu mạnh (NGUY HIỀM).
- Ngón 4 trị điên, nhức đầu, tê liệt.
- Ngón 5 trị phong xù, điếc, liệt mặt.

### BÀN CHÂN :

Dùng nhiều trong trường hợp bị liệt tay chân.

— CẤM DÙNG trong trường hợp bị cao áp huyết.

*Ngón chân :*

Lóng và phía của chân cũng giống như tay — Ngũ Bội ở trên, Tam Tinh ở dưới.

- Ngón 1 : lên tới ngực.
- Ngón 2 : lên tới eo xương sống và liên lạc sang chân bên kia.
- Ngón 3 : tác động đến thần kinh hoành cách mô vùng ngực (KHÁ NGUY HIỀM).
- Ngón 4 : thẳng lên gân sương sống.
- Ngón 5 : trị thần kinh tọa bị tắc nghẹt.